

**KẾ HOẠCH**

**Điều chỉnh một số nội dung tại Kế hoạch số 74/KH-UBND  
ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy  
về việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện  
giai đoạn 2021 - 2025**

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 22 tháng 8 năm 2018: Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Nghị quyết số 06-NQ/ĐH ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/ĐH ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Kon Rẫy lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 2127/KH-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh Kon Tum về việc Điều chỉnh một số nội dung tại Kế hoạch số 1174/KH-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy điều chỉnh một số nội dung tại Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy về việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025 (*Kế hoạch số 74/KH-UBND*), cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Phấn đấu đến năm 2025 có 50% trường Mầm non, 80% trường Tiểu học, 40% trường THCS đạt chuẩn quốc gia; trong đó, tỷ lệ trường đạt chuẩn mức độ 2 như sau: 02 trường Mầm non (25%); 01 trường Tiểu học (16,7%).

- Phấn đấu đến năm 2025, 100% trường học trên địa bàn huyện đạt chuẩn quốc gia đối với tiêu chuẩn Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục (*Tiêu chuẩn 5*) và tiêu chuẩn Quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội (*Tiêu chuẩn 4*).

- 100% giáo viên các trường đăng ký công nhận đạt chuẩn quốc gia đạt chuẩn trình độ đào tạo.

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt mức khá trở lên (*trường đăng ký đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, có ít nhất 80% giáo viên đạt mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt mức tốt*).

**- Đối với giáo dục Mầm non:**

+ Huy động trẻ em dân tộc thiểu số dưới 3 tuổi đến nhà trẻ đạt tỷ lệ từ 20%

trở lên; trẻ dân tộc thiểu số 3-5 tuổi đi học mẫu giáo đạt tỷ lệ trên 92%, trong đó tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đạt 99,9%.

+ Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi.

+ Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 90% (*trường đăng ký đạt chuẩn quốc gia mức độ 2: đạt ít nhất 95%*).

+ Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 80% (*trường đăng ký đạt chuẩn quốc gia mức độ 2: đạt ít nhất 85%*).

**- Đối với giáo dục Tiểu học:**

+ 100% học sinh DTTS từ lớp 3 trở lên được học ngoại ngữ, tin học.

+ Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,5%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 95%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 85%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

**- Đối với giáo dục Trung học cơ sở:**

+ 99,8% học sinh có hạnh kiểm từ trung bình trở lên, trong đó hạnh kiểm tốt, khá từ 92% trở lên.

+ 95% học sinh có học lực từ trung bình trở lên, trong đó đạt khá, giỏi trên 25% (*riêng đối với các trường đăng ký công nhận đạt mức độ 2: khá, giỏi từ 35% trở lên, trong đó giỏi từ 05% trở lên; Yếu, kém không quá 10%*).

- Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban: Học sinh bỏ học không quá 03%, học sinh lưu ban không quá 05%.

## II. ĐIỀU CHỈNH LỘ TRÌNH XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Điều chỉnh thời gian công nhận đối với 02 trường và bổ sung 03 trường vào lộ trình công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, giai đoạn từ năm 2024 đến năm 2025. Sau khi điều chỉnh, bổ sung các trường học, số lượng trường đạt chuẩn trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

### 1. Đối với các trường được công nhận mới

Cấp học	Kế hoạch 74						Kế hoạch điều chỉnh				Tổng số trường trong giai đoạn sau điều chỉnh	
	Cả giai đoạn	2021	2022	2023	2024	2025	2021	2023	2024	2025		
							Đã thực hiện					
Mầm non	1				1		0	1	1	1	1	3 <sup>(1)</sup>
Tiểu học	1					1	0	1			1	2 <sup>(2)</sup>
THCS	1	1					0	0	1		0	1
<b>Tổng cộng</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>6</b>

<sup>1</sup> Tăng 02 trường so với Kế hoạch số 74/KH-UBND bổ sung trường MN Hoa Hồng đạt chuẩn mức 1, MN Ánh Dương đăng ký công nhận mới đạt chuẩn mức 2 năm 2022.

<sup>2</sup> Tăng 01 trường so với Kế hoạch số 74/KH-UBND trường TH Kim Đồng đạt chuẩn mức 1.

## 2. Đối với các trường được công nhận lại

Cấp học	Kế hoạch 74					Kế hoạch điều chỉnh					Tổng số trường trong giai đoạn	
	Cả giai đoạn	2021	2022	2023	2024	2025	2021	2022	2023	2024		2025
		Đã thực hiện										
Mầm non	3		1			2	0	1				1 <sup>(3)</sup>
Tiểu học	4	3		1			2			1 <sup>4</sup>		3 <sup>(5)</sup>
THCS	2	1		1			1	1	0	0	0	2
<b>Tổng cộng</b>	<b>9</b>	<b>4</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>6</b>

(Danh sách các trường đăng ký công nhận đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025 (sau khi điều chỉnh) tại Phụ lục đính kèm).

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Các nội dung khác không điều chỉnh tại Kế hoạch này tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 01/6/2021 của Ủy ban nhân dân huyện.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, cơ quan đơn vị thuộc huyện;
- Hội Khuyến học huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Thị Hồng Thu**

<sup>3</sup> Giảm 02 trường so với Kế hoạch số 74/KH-UBND trường Mầm non Ánh Dương Kon Rẫy do đăng ký công nhận mới mức 2 năm 2022 (lộ trình công nhận lại mức 1 năm 2025), trường MN Bình Minh sáp nhập vào trường MN Ánh Dương.

<sup>4</sup> Công nhận lại trường Tiểu học Đăk Rve do tổ chức lại trường TH Đăk Rve và trường TH Số 1 Đăk Rve.

<sup>5</sup> Giảm 01 trường so với so với Kế hoạch số 74/KH-UBND do trường TH Số 1 Đăk Rve sáp nhập vào trường TH Đăk Rve năm 2024.